

cho vay nhập khẩu hàng hóa bao gồm cả các loại thuế phải nộp đối với hàng nhập khẩu.

10. Ban Chỉ đạo triển khai các luật thuế mới của Chính phủ có trách nhiệm bố trí các đoàn cán bộ thường xuyên theo dõi bám sát tình hình triển khai thực hiện ở các Bộ, ngành, địa phương, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Nhận được Chỉ thị này, Thủ tướng Chính phủ đề nghị các Bộ, ngành, địa phương triển khai ngay các công việc được giao, bảo đảm thực hiện tốt các luật thuế mới nhằm phục vụ thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 1999, tạo đà phát triển cho những năm sau. /.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 243/1998/QĐ-TTg ngày 18/12/1998
về Chương trình hành động thực hiện
Nghị quyết Trung ương 6 (lần 1) và
Nghị quyết số 06 của Bộ Chính trị.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 14/1998/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 1998 của Chính phủ phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 1998,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 6 (lần 1), khóa VIII về nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1999 và Nghị quyết số 06/NQ-TW ngày 10 tháng 11 năm 1998 của Bộ Chính trị về một số vấn đề phát triển nông nghiệp và nông thôn".

(Chương trình cụ thể kèm theo).

Điều 2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ cần khẩn trương triển khai các công việc đã được phân công, tập trung cụ thể hóa chương trình hành động của ngành mình, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, chỉ đạo thực hiện đến tận cơ sở, tạo ra động lực phát triển mạnh mẽ từ đầu năm để hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào Chương trình hành động của Chính phủ khẩn trương triển khai xây dựng và thực hiện chương trình hành động ở địa phương, bảo đảm đúng tiến độ thời gian, phát huy mạnh mẽ các nguồn lực ở địa phương nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu; triển khai có hiệu quả việc lồng ghép các chương trình mục tiêu và các chương trình quốc gia trên địa bàn; phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan nhanh chóng đưa Nghị quyết Trung ương 6 (lần 1) và Nghị quyết số 06/NQ-TW ngày 10 tháng 11 năm 1998 của Bộ Chính trị vào cuộc sống, tạo cho được bước chuyển biến mới trong phát triển kinh tế, xã hội trên từng địa bàn.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Chương trình hành động tại Quyết định này. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chính phủ trong các cuộc họp thường kỳ hàng tháng về việc triển khai thực hiện chương trình của các Bộ, các ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 6 (LẦN THỨ 1)

VÀ NGHỊ QUYẾT 06 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

(kèm theo Quyết định số 243/1998/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ).

Số thứ tự	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hình thức văn bản	Thời gian hoàn chỉnh
I	Về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				
1	Kế hoạch sản xuất nông lâm ngư nghiệp năm 1999.	- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Thủy sản	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính	- Xây dựng kế hoạch và các biện pháp chỉ đạo cụ thể theo chương trình, dự án cụ thể	Hết tháng 01/1999
2	Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2010	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề án	Quý 4/1999
3	- Chương trình về giống cây trồng nông nghiệp. - Chương trình về giống vật nuôi nông nghiệp. - Chương trình về giống cây lâm nghiệp. - Chương trình về giống thủy sản.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường. - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Đề án	Quý 3/1999
4	Chương trình đầu tư, tổ chức sản xuất, chế biến, tìm kiếm thị trường những mặt hàng xuất khẩu một số mặt hàng chủ yếu về nông, lâm, thủy sản (gạo, cà phê, cao su, chè, lạc, điều, rau quả, hàng thủ công mỹ nghệ từ lâm sản, thủy sản)	Bộ Thủy sản	Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Đề án	Quý 1/1999
5	Chương trình đầu tư, tổ chức sản xuất, chế biến, tìm kiếm thị trường những mặt hàng xuất khẩu một số mặt hàng chủ yếu về nông, lâm, thủy sản (gạo, cà phê, cao su, chè, lạc, điều, rau quả, hàng thủ công mỹ nghệ từ lâm sản, thủy sản)	- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Thủy sản	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thương mại.	- Xây dựng dự án cụ thể	Quý 1, 2/1999
5	Tiếp tục triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả chương trình 1 triệu tấn đường	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các tỉnh	- Quyết định duyệt dự án đầu tư cho các nhà máy đường còn lại. - Chính sách phát triển vùng nguyên liệu cho các nhà máy đường.	Quý 1/1999

6	- Kế hoạch triển khai chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng năm 1999. - Quyết định ban hành quy chế quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất. - Quyết định thực hiện quản lý nhà nước về rừng. - Quyết định về chính sách giao đất, giao và khoán rừng. - Sửa đổi, bổ sung Nghị định về hệ thống tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn kiểm lâm. - Quyết định về quy chế quản lý tài nguyên động vật hoang dã. - Sửa đổi, bổ sung 1 số Điều về Luật bảo vệ và phát triển rừng.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các tỉnh	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý 1/1999 Quý 1/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Tư pháp	Nghị định	Quý 2/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tư pháp, Hải quan	Quyết định	Quý 1/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp	Tờ trình Quốc hội đưa vào chương trình 1999	Quý 4/1999
7	Chương trình sản xuất 1 triệu m ³ gỗ ván nhân tạo.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chương trình	Quý 2/1999
8	- Quy hoạch phát triển ngành thủy sản đến năm 2010 - Đề án nghiên cứu nguồn lợi phục vụ đánh bắt cá xa bờ. - Chương trình chế biến và xuất khẩu thủy sản. - Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản. - Nghị định của Chính phủ về quản lý ngư trường. - Nghị định sửa đổi, bổ sung tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Bộ Thủy sản. - Đề án phát triển đội tàu công ích. - Dự thảo Luật về phát triển nghề cá.	Bộ Thủy sản Bộ Thủy sản Bộ Thủy sản Bộ Thủy sản Bộ Thủy sản Bộ Thủy sản Bộ Thủy sản Bộ Thủy sản	Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bộ Tư pháp Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng Bộ Tư pháp	Dự án Dự án Quyết định Quyết định Nghị định Nghị định Đề án Tờ trình Quốc hội đưa vào chương trình 1999 Đề án	Quý 1/1999 Quý 1/1999 Tháng 12/1998 Quý 2/1999 Quý 1/1999 Quý 3/1999 Quý 2/1999 Quý 4/1999 Quý 1/1999
9	Chiến lược phát triển ngành muối đến năm 2010	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công nghiệp		

10	Các văn bản của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai: - Nghị định về thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, thế chấp, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất - Nghị định về thu tiền sử dụng đất (sửa đổi). - Nghị định về sử dụng đất ở các nông, lâm trường. - Sửa đổi, bổ sung Nghị định 64/CP, Nghị định 02/CP về giao đất cho hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài. - Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội giảm thuế suất thuế chuyển quyền sử dụng đất. - Nghị định của Chính phủ về quy định thực hiện việc giao đất để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng. - Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội các quy định về thời hạn, cho thuê đất trên 50 năm nhưng không quá 70 năm. - Nghiên cứu hoàn thiện chính sách đất đai để có cơ sở sửa đổi toàn diện Luật Đất đai 1993. - Nghị định của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng đất đô thị.	Tổng cục Địa chính	Bộ Tư pháp	Nghị định	Tháng 12/1998
		Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp	Nghị định	Tháng 1/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp	Nghị định	Quý 1/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tổng cục Địa chính	Nghị định	Quý 1/1999
		Bộ Tài chính	Tổng cục Địa chính, Bộ Tư pháp	Tờ trình của Chính phủ	Quý 1/1999
		Tổng cục Địa chính	Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng	Nghị định	Quý 1/1999
		Tổng cục Địa chính	Bộ Tư pháp	Tờ trình	Quý 2/1999
		Tổng cục Địa chính	Bộ Tư pháp	Đề án	Quý 4/1999
		Tổng cục Địa chính	Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng	Quyết định	Quý 4/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	Quyết định	Quý 4/1999
11	- Quy hoạch, kế hoạch phát triển thủy lợi và phòng chống lụt bão cả nước, các vùng. - Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 32/CP thi hành Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão. - Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 429/HĐBT thi hành Pháp lệnh về đề điều. - Nghị định sửa đổi Nghị định 50/CP về quy chế thành lập và hoạt động của quỹ phòng, chống lụt, bão ở địa phương.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp	Nghị định	Quý 2/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp	Nghị định	Quý 2/1999
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp	Nghị định	Quý 2/1999

12	- Quyết định về chính sách đối với các vùng phân lũ. - Nghị định về thu thủy lợi phí.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp	Quyết định	Quý 2/1999
	- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 398/HĐBT về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đội quản lý đê điều.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư	Nghị định	Quý 2/1999
	- Nghị định của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Tài nguyên nước.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp	Nghị định	Quý 2/1999
	- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phân cấp quản lý, khai thác, sửa chữa các công trình thủy lợi.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Nghị định	Quý 2/1999
	- Triển khai kế hoạch các dự án đầu tư thủy lợi năm 1999 (Danh mục các công trình thủy lợi, hồ chứa đê biển, đê sông, đê phục vụ thủy sản, sạt lở).	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	Quyết định	Quý 2/1999
	- Triển khai chương trình định canh định cư, kinh tế mới, điều động dân cư và di dân tự do.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Quyết định các biện pháp cụ thể	Quý 1/1999
	- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án khai hoang, xây dựng cơ sở hạ tầng cho di dân ở các tỉnh Tứ giác Long Xuyên, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và một số địa bàn khác.	Bộ Quốc phòng	Ủy ban nhân dân các tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý 1/1999
	13 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới tổ chức và quản lý các nông lâm trường quốc doanh.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	Quyết định	Quý 2/1999
	14 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách, cơ chế quản lý về kinh tế trang trại, kinh tế hộ; các thành phần khác phát triển nông nghiệp, nông thôn.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	Quyết định	Quý 3/1999

15	Chính sách tín dụng nông nghiệp - nông thôn thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định (hoặc Nghị định)	Quý 1/1999
16	Sửa đổi, bổ sung Nghị định 13/CP về khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Thủy sản	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Tư pháp.	Nghị định	Quý 1/1999
17	Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định về giống cây trồng, vật nuôi, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, thú y.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Nghị định	Quý 4/1999
18	Nghị định sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và một số Cục, Vụ.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tư pháp	Nghị định	Quý 2/1999
19	Nghị định phân cấp quản lý ngành giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về quản lý nông nghiệp.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân các tỉnh	Nghị định	Quý 3/1999
20	Đề án tăng cường năng lực quản lý ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn từ Trung ương tới cơ sở.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh	Đề án	Quý 3/1999
21	Đề án tổ chức lại các hệ thống nghiên cứu khoa học kỹ thuật nông nghiệp.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Tư pháp	Nghị định	Quý 4/1999

II	Về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp				
	22 Xây dựng phương án phát triển mô hình doanh nghiệp công nghiệp vừa và nhỏ, công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản. Gắn kết vùng nguyên liệu và khu công nghiệp chế biến, phát triển các cơ sở công nghiệp sử dụng nhiều lao động, đầu tư ít vốn.	Bộ Công nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các Khu Công nghiệp	Đề án triển khai kế hoạch	Quý 1/1999
	23 Rà soát, hiệu chỉnh lại quy hoạch phát triển công nghiệp (bao gồm cả các Khu công nghiệp) : - Gắn kết với nhu cầu phát triển và huy động nguồn vốn.	Bộ Công nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý các Khu Công nghiệp	Đề án triển khai kế hoạch	Quý 1/1999
III	Về đầu tư phát triển				
	24 Đổi mới đồng bộ các chính sách, thể chế và thủ tục có liên quan tới môi trường và điều kiện sản xuất kinh doanh như thành lập doanh nghiệp, đất đai, vốn, khoa học công nghệ, lưu thông hàng hóa trong và ngoài nước, thuế,... để tạo môi trường đầu tư hấp dẫn. - Khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, mọi doanh nghiệp bỏ vốn vào sản xuất kinh doanh.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 12/1998 và quý 1/1999

	- Cơ chế huy động và hướng sử dụng hiệu quả các nguồn vốn : + Vốn trong dân cư. + Vốn các doanh nghiệp nhà nước. + Vốn tín dụng nhà nước. + Vốn ngân sách nhà nước. + Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các Bộ, ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và quyết định điều hành của Chính phủ	Tháng 12/1998
25	Cơ chế cho vay nguồn vốn tín dụng nhà nước: lãi suất và đối tượng được vay tín dụng đầu tư nhà nước năm 1999. - Tổng kết 10 năm về tín dụng đầu tư nhà nước - Cơ chế ưu đãi trước đầu tư. - Cơ chế ưu đãi sau đầu tư.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các Bộ, ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 12/1998
26	Rà soát các định mức chi phí khảo sát, quy hoạch thiết kế, giảm tỷ lệ chi phí trong dự toán xây lắp. Xây dựng quy chế kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng vốn đầu tư, chất lượng xây dựng và giám sát thi công.	Bộ Xây dựng	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	Quyết định của Bộ Xây dựng	Tháng 12/1998
27	Ban hành Nghị định mới về quản lý đầu tư và xây dựng.	Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan	Nghị định của Chính phủ	Tháng 12/1998
28	Ban hành Nghị định mới về đấu thầu.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành có liên quan	Nghị định của Chính phủ	Tháng 12/1998

29	Danh mục các công trình nhóm A, B được đầu tư bằng vốn ngân sách. Lên danh mục các công trình, hoãn hoặc giãn tiến độ xây dựng đối với những công trình chưa thực sự cấp bách hoặc xét thấy không bảo đảm hiệu quả. Ưu tiên đầu tư cho các công trình trọng điểm đang xây dựng dở dang, xem xét kỹ việc khởi công những công trình mới.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, các Bộ, ngành liên quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Báo cáo kế hoạch triển khai và danh mục các dự án đầu tư	Tháng 12/1998
30	Xây dựng cơ chế nhà nước đầu tư hỗ trợ một phần vật tư, thiết bị, huy động sức lao động của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn, miền núi.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý 1/1999
31	- Tổng kết và đánh giá kết quả hoạt động FDI. Triển khai các giải pháp thu hút nguồn vốn FDI.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Bộ Thương mại, Ngân hàng Nhà nước	Báo cáo trình Chính phủ	Quý 1/1999
	- Sơ kết việc thực hiện Nghị định 12 - 10/ Chính phủ từ sau cuộc gặp gỡ của Thủ tướng Chính phủ với các nhà đầu tư nước ngoài.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Khu Chế xuất	Đề án trình Chính phủ	Quý 1/1999
	- Xây dựng cơ chế phối hợp quản lý doanh nghiệp FDI và các khu chế xuất, khu công nghiệp giữa các Bộ, Ban, ngành Trung ương với nhau và giữa các cơ quan Trung ương với các địa phương.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Khu Chế xuất, và Bộ, ngành liên quan	Đề án triển khai	Quý 1/1999
	- Xây dựng chương trình thông tin quản lý doanh nghiệp FDI.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tổng cục Thống kê, các Bộ, ngành liên quan		

IV Về chính sách thị trường					
32	Mở rộng thị trường và nâng cao nhu cầu sức mua trong nước, nhất là ở thị trường nông thôn bằng các giải pháp phù hợp: - Biện pháp cụ thể để thực hiện chính sách "kích cầu" trong nước như đẩy mạnh sản xuất đầu tư xây dựng công nghiệp chế biến và cơ sở hạ tầng ở nông thôn, tạo việc làm, tăng nguồn thu nhập của dân cư. - Có chính sách để bán hàng trả góp, hoặc mua trả chậm máy móc, vật tư thiết bị sản xuất trong nước, xây dựng nhà cửa (chọn sản phẩm, tạo nguồn vốn hỗ trợ cơ chế điều hành ...).	Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bộ Thương mại	Bộ Thương mại, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý 1/1999 Quý 1/1999
33	Củng cố mạng lưới thương nghiệp quốc doanh và các loại hình hợp tác xã tiêu thụ ở nông thôn. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào việc tiêu thụ nông sản hàng hóa ở nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, ...	Bộ Thương mại	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề án triển khai	Quý 1/1999
34	Mở rộng chính sách thị trường, tìm kiếm thị trường mới, củng cố thị trường đã có, cho phép sử dụng hình thức hàng đổi hàng đối với một số nước.	Bộ Thương mại	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý 1/1999
V Về chính sách tài chính - tiền tệ					
35	Khẩn trương ban hành các quy định cụ thể thực hiện chủ trương tiết kiệm của Đảng và Nhà nước trong khu vực dân cư, trong khu vực Nhà nước và trong khu vực doanh nghiệp. Tiếp tục cụ thể hóa, công khai hóa và chỉ đạo thực hiện chặt chẽ các quy định tiết kiệm chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước.	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 12/1998

36	Khẩn trương xử lý những vướng mắc để thi hành 2 luật thuế mới vào đầu năm 1999, nhất là thuế giá trị gia tăng, khai khác và tạo thêm các nguồn thu cho ngân sách. Điều hành chặt chẽ kế hoạch thu ngân sách trong từng quý.	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Đề án triển khai	Tháng 12/1998
37	Theo dõi thường xuyên, xử lý thận trọng, linh hoạt tỷ giá hối đoái; duy trì sự ổn định tỷ giá hợp lý đi đôi với quản lý chặt chẽ các nguồn ngoại tệ. Triệt để tiết kiệm chi ngoại tệ. Thực hiện quy định bắt buộc các doanh nghiệp bán ngoại tệ cho Nhà nước, song phải coi đó là biện pháp tình thế, cần sớm chuyển sang các biện pháp kinh tế cơ bản để ổn định lâu dài.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ban Vật giá Chính phủ	Báo cáo hàng tháng trình Chính phủ	Hàng tháng
38	Củng cố, chấn chỉnh tổ chức và đổi mới hoạt động hệ thống ngân hàng. - Hoàn chỉnh các văn bản pháp luật thi hành Luật Ngân hàng Nhà nước và Luật các tổ chức tín dụng. - Kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các ngân hàng thương mại. Sắp xếp và sáp nhập một số ngân hàng thương mại cổ phần hoạt động kém hiệu quả. - Áp dụng các biện pháp để giảm tỷ lệ nợ khê đọng của các ngân hàng theo hướng nâng cao quyền hạn và trách nhiệm của ngân hàng đối với các dự án vay vốn. - Thực hiện các biện pháp xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp các đơn vị vay mất khả năng trả nợ.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Ngân hàng Nhà nước	Bộ Tài chính, các Bộ liên quan Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính	Đề án triển khai thực hiện Đề án triển khai thực hiện	Quý 1/1999 Quý 1/1999

39	Đánh giá rút kinh nghiệm thí điểm và mở rộng việc thành lập quỹ tín dụng nhân dân và các quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, kinh tế hộ gia đình vay vốn sản xuất, kinh doanh.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan	Báo cáo trình Chính phủ	Quý 1/1999
VI Về quan hệ sản xuất					
40	Tiếp tục sắp xếp các doanh nghiệp nhà nước bằng nhiều hình thức đã đề ra trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa VIII; bao gồm các nội dung: - Tổng kết toàn diện và ra nghị quyết về phương hướng và những biện pháp nâng cao vai trò và hiệu quả kinh tế Nhà nước. - Thực hiện có kết quả, đúng mục đích việc cổ phần hóa những doanh nghiệp được lựa chọn. - Tổng kết thực tiễn để kết luận về mô hình và cơ chế quản lý Tổng công ty nhà nước - Tháo gỡ những vướng mắc về thể chế, chính sách, trước hết là quy chế quản lý tài chính doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực doanh nghiệp nhà nước.	Ban Đổi mới doanh nghiệp nhà nước	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành, các Tổng công ty 91.90	Báo cáo tổng kết, kế hoạch triển khai thực hiện	Quý 2/1999
41	Tổng kết các hình thức kinh tế hợp tác và hợp tác xã để phát triển nhanh và vững chắc. Nghiên cứu chính sách giúp đỡ hợp tác xã đã chuyển đổi hoặc mới thành lập hoạt động thiết thực, có hiệu quả.	Hội đồng Trung ương liên minh các hợp tác xã	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành có liên quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo tổng kết	Quý 1/1999
42	Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển không hạn chế về quy mô và địa bàn hoạt động trong những lĩnh vực mà pháp luật không cấm. Khuyến khích phát triển các hình thức liên doanh, liên kết giữa thành phần kinh tế.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan	Thông tư hướng dẫn	Quý 1/1999

VII	Về giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo và các vấn đề văn hóa xã hội				
43	Cụ thể hóa các cơ chế chính sách sử dụng lao động thủ công trong xây dựng cơ bản, nhất là các công trình xây dựng kết cấu hạ tầng.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý 2/1999
44	Danh mục các công trình được hỗ trợ đầu tư ở 1000 xã nghèo.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban Dân tộc và Miền núi	Báo cáo kế hoạch triển khai và danh mục các dự án đầu tư giao trong kế hoạch năm 1999	Tháng 12/1998
	Triển khai chương trình xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ 1000 xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa.	Ủy ban Dân tộc và Miền núi	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội .	- Văn bản hướng dẫn thực hiện - Tổ chức triển khai	Quý 1/1999
	Miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp cho 1.700 xã đặc biệt khó khăn.	Bộ Tài chính	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định	Quý 1/1999
45	Ban hành các văn bản dưới Luật và triển khai thực hiện Luật Giáo dục đã được Quốc hội thông qua.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh	Các văn bản pháp quy	Quý 1/1999
46	- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện 7 chương trình mục tiêu quốc gia. - Cơ chế quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn các chương trình mục tiêu quốc gia.	Các Bộ chủ quản chương trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các Bộ, ngành liên quan, các tỉnh, thành phố	Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 12/1998 Tháng 12/1998

47	Xây dựng chính sách bảo hiểm thất nghiệp, tạo điều kiện cho các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước sắp xếp lao động theo yêu cầu nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề án trình Chính phủ	Quý 2/1999
48	Triển khai thực hiện chủ chương xuất khẩu lao động theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa VIII và Chỉ thị số 41 của Bộ Chính trị.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an	Đề án triển khai	Quý 1/1999
VIII Đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường hiệu quả bộ máy Nhà nước, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo					
49	Định kỳ kiểm điểm đánh giá, xác nhận rõ công lao cũng như trách nhiệm tập thể, cá nhân để biểu dương và xử lý những cá nhân, tập thể thiếu trách nhiệm.	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ	Các Bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Kế hoạch triển khai thực hiện	Tháng 12/1998
50	Xúc tiến cải cách hành chính theo Nghị quyết Trung ương 3 khóa VII: - Chấn chỉnh tổ chức, giảm đầu mối, tinh giảm biên chế, tăng cường kỷ luật, nâng cao hiệu lực chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và toàn bộ hệ thống hành chính. - Triển khai thực hiện quy chế dân chủ, kết hợp với củng cố chính quyền cơ sở. - Ngăn chặn tệ quan liêu, tham nhũng nâng cao hiệu lực giải quyết khiếu kiện của dân đối với các quyết định hành chính, khắc phục tình trạng tồn đọng kéo dài.	Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ	Các Bộ, ngành, thành phố trực thuộc Trung ương Các Bộ, ngành, thành phố trực thuộc Trung ương	Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện	Quý 1/1999 Quý 1/1999